

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KSBT-KHNV
V/v đề nghị cung cấp báo giá sản phẩm dinh dưỡng

Hà Giang, ngày tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty/ Đơn vị chuyên kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng trên toàn quốc.

Thực hiện kế hoạch số 146/KH-KSBT ngày 24/4/2024 của trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang về Mua sản phẩm dinh dưỡng cấp cho nhóm đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đề nghị quý các Công ty/ Đơn vị kinh doanh chuyên cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng quan tâm, cung cấp cho chúng tôi báo giá các sản phẩm dinh dưỡng để đơn vị làm căn cứ phê duyệt dự toán, danh mục và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

**(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo và trên website của Sở Y tế tỉnh Hà Giang:
<http://ytehagiang.org.vn/>)**

Yêu cầu hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

1. Hồ sơ pháp lý nhà cung cấp:

- Giấy Đăng ký kinh doanh;
- Hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

2. Hồ sơ sản phẩm:

- Giấy tiếp nhận đăng ký Bản công bố sản phẩm hoặc Hồ sơ công bố sản phẩm, giấy kiểm nghiệm.

- Báo giá sản phẩm, đầy đủ chi tiết các thông tin: Tên sản phẩm; hoạt chất/ thành phần; Nồng độ, hàm lượng; đường dùng; dạng bào chế; nước sản xuất; quy cách đóng gói; đơn giá...

3. Hợp đồng tương tự cung cấp sản phẩm dinh dưỡng của đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

4. Catalo hướng dẫn sử dụng sản phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Mọi thông tin chi tiết có thể gửi theo công văn hoặc gửi trực tiếp về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang (Đ/c Hứa Thu Trang - Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - SĐT: 0906.146.333) **trước 08h00 ngày 15/5/2024** để Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Giang tổng hợp trình Hội đồng mua sắm xem xét, quyết định.

Trên đây là thư mời báo giá cung cấp sản phẩm dinh dưỡng của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Phòng TCKT, Khoa DD;
- Lưu VT, KHN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thanh Hương

PHỤ LỤC 1**Danh mục chi tiết các sản phẩm dinh dưỡng**

(Ban hành kèm theo công văn số: /KSBT-KHNV ngày tháng 5 năm 2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

TT	Đối tượng sử dụng	Tên vi chất	Hàm lượng khuyến nghị	Ngưỡng tối đa	Xuất xứ	Hạn sử dụng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Trẻ từ 06 – 59 tháng tuổi suy dinh dưỡng thấp còi	Vitamin A (µg)	300	400					Gói/ Ống	01		
		Sắt (mg)	10-12,5	14,3								
		Kẽm (mg)	5	7								
2	Trẻ bị suy dinh dưỡng từ 05 – 16 tuổi bị suy dinh dưỡng	Vitamin A (µg)	300	500					Viên/Gói/Ống	01		
		Sắt (mg)	12,5 - 30	35,6								
		Kẽm (mg)	5	12								
3	Vi chất sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt Sắt (mg)	Sắt (mg)	60	65					Viên/Gói/Ống	01		
4	Sản phẩm dinh dưỡng cấp cho trẻ em từ 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính nặng (RUTF)											

Thành phần	Giá trị	Thành phần	Giá trị						
Độ ẩm	≤ 2,5%	Vitamin A	0,8 -1,1 mg						
Năng lượng	520 - 550 Kcal	Vitamin D	15 - 20µg						
Protein	10% - 20% NL	Vitamin E	≥ 20 mg						
Chất béo	45% - 60% NL	Vitamin K	15 - 30µg						
Natri	≤ 290mg	Vitamin B1	≥ 0,5 mg					Viên/Gói/Ống	01
Kali	1.110 -1.400 mg	Vitamin B2	≥ 1,6 mg						
Canxi	300 - 600 mg	Vitamin C	≥ 50 mg						
Phốt pho	300 - 600 mg	Vitamin B6	≥ 0,6 mg						
Magiê	80 - 140 mg	Vitamin B12	≥ 1,6 mg						
Sắt	10 - 14 mg	Axit folic	≥ 200µg						
Kẽm	11 - 14 mg	Niacin	≥ 5 mg						
Đồng	1,4 - 1,8 mg	Axit Pantothenic	≥ 3 mg						
Selen	20 - 24 µg	Biotin	≥ 60 µg						
I ốt	70 - 140µg	Omega 6	3% - 10% NL						
		Omega 3	0,3% - 2,5%NL						
Cộng									